

CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP CƠ SỞ TỈNH BÌNH DƯƠNG (1997-2016)

ThS PHẠM HỒNG KIÊN

Trường Đại học Thủ Dầu Một

Bình Dương là một tỉnh công nghiệp thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Ngay khi tái lập (1997), Đảng bộ tỉnh Bình Dương đã tập trung lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt (CBCC) cấp cơ sở và coi đó là nhiệm vụ “then chốt”. Qua gần 20 năm (1997-2016), công tác xây dựng đội ngũ CBCC cấp cơ sở tỉnh Bình Dương đã đạt một số kết quả quan trọng.

1. Chủ trương và quá trình chỉ đạo thực hiện

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “cấp xã là gần gũi nhân dân nhất, là nền tảng của hành chính. Cấp xã làm được việc thì mọi công việc đều xong xuôi”¹. Bước vào thời kỳ phát triển mới, HNTU 5 khóa IX ra Nghị quyết số 17-NQ/TW, ngày 18-3-2002, “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn”, xác định: “các cơ sở xã, phường, thị trấn là nơi tuyệt đại bộ phận nhân dân cư trú, sinh sống; có vai trò rất quan trọng trong việc tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của dân, huy động mọi khả năng phát triển kinh tế-xã hội, tổ chức cuộc sống của cộng đồng dân cư”².

Nhận thức rõ vai trò quan trọng của hệ thống chính trị cấp cơ sở, Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VI (1997) và lần thứ VII (2001) đã tập trung thực hiện NQTU 3 khóa VIII (9-1997) về “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI xác định: “Quy hoạch cán bộ với tầm chiến lược đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, chú ý việc trẻ hóa, tri thức hóa đội ngũ

cán bộ”; tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng “tạo nguồn cán bộ, nhất là cán bộ cơ sở”; “xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo quy hoạch, từng bước tiêu chuẩn hóa theo quy định”³, coi việc nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC cấp cơ sở là nền tảng để sớm ổn định và phát triển kinh tế-xã hội, là nhân tố cơ bản bảo đảm sự phát triển nhanh và bền vững.

Tiếp tục thực hiện NQTU 5 khóa IX (2002), “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn”, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh CNH, HĐH, Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VIII (2005) và đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IX (2010) khẳng định: “Tiếp tục công tác quy hoạch và đào tạo cán bộ nhất là cán bộ cấp cơ sở; trên cơ sở quy hoạch tiến hành luân chuyển tạo bước đột phá; bố trí theo hướng trẻ hóa, kế thừa, chú trọng cán bộ nữ; có chính sách hợp lý thu hút nguồn cán bộ trẻ tham gia công tác ở cơ sở”⁴; “tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ kế thừa cho những năm sau 2015 và 2020 cả về trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới”⁵

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ X (2015) khẳng định: “nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới; Tiếp tục thu hút cán bộ trẻ tham gia công tác ở cơ sở để rèn luyện, bồi dưỡng; Có cơ chế phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng người có tài, có đức từ nhiều nguồn làm cơ sở cho công tác lập quy hoạch cán bộ dài hạn, bảo đảm tính kế thừa và phát triển, khắc phục tình trạng hụt hẫng cán bộ; Mạnh dạn bố trí cán bộ trẻ, cán bộ nữ có năng lực, có triển vọng giữ những chức vụ chủ chốt của địa phương”⁶.

Thực hiện các nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh, Tỉnh ủy Bình Dương đã ban hành một số văn bản tiêu biểu: Nghị quyết số 42-NQ/TU, ngày 10-10-1997, về công tác cán bộ; Chương trình hành động số 16-CtrHD/TU, ngày 22-7-2002, “Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị xã, phường, thị trấn”; Chương trình hành động số 44-CtrHD/TU, ngày 13-7-2012, về nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2012-2015; Chương trình hành động số 20-Ctr/TU, ngày 9-8-2016, về “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học-kỹ thuật và đội ngũ công nhân lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới”.

UBND tỉnh Bình Dương cũng đã ban hành các văn bản nhằm cụ thể hóa công tác xây dựng đội ngũ CBCC cấp cơ sở như: Quyết định số 115/1998/QĐ-UB, “Về chính sách đào tạo, tu nghiệp cán bộ, công chức và thu hút nhân tài”; Quyết định số 169/2006/QĐ-UBND, “Về tiêu chuẩn chức danh cán bộ chuyên trách và công chức xã, phường, thị trấn”; Quyết định số 2868/2011/QĐ-UBND, “Về đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn”; Quyết định số 3488/2011/QĐ-UBND, “Về việc phê duyệt Đề

án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tỉnh Bình Dương giai đoạn 2011-2015”...

Các nghị quyết, chương trình hành động của Đảng bộ, quyết định của chính quyền đã cụ thể hóa chủ trương của Trung ương phù hợp với điều kiện của tỉnh, từng bước xây dựng đội ngũ CBCC cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế.

2. Những kết quả đạt được

Một là, sớm cụ thể hóa tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cơ sở. Ngày 20-10-2003, Tỉnh ủy Bình Dương ban hành Quyết định số 665/QĐ-TU, “Quy định tạm thời về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, trong đó yêu cầu: “Bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn là cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp cơ sở; về trình độ, phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành. Cấp trưởng: tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị trở lên. Cấp phó: tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên; tốt nghiệp chương trình bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính hoặc trung cấp hành chính”; “Cán bộ đảng, đoàn thể phải qua đào tạo, bồi dưỡng về công tác đảng, đoàn thể; có trình độ A ngoại ngữ và B tin học”⁸. Đây là căn cứ để tổ chức đảng các cấp đánh giá, tuyển chọn, bố trí, sử dụng cán bộ đúng đắn, chính xác, là cơ sở để quy hoạch, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ và là tiêu chí để mỗi cán bộ phấn đấu, học tập rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân.

Hai là, chú trọng xây dựng, thực hiện các đề án về nâng cao chất lượng CBCC cấp cơ sở. UBND tỉnh đã ban hành 6 đề án nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Trong đó, có 2 đề án được ban hành riêng cho CBCC cấp cơ sở

là: Đề án đào tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn; Đề án đào tạo cán bộ chuyên trách, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Các đề án này đã giúp cấp ủy, chính quyền và cán bộ cấp cơ sở nhận thức sâu sắc hơn về yêu cầu, sự cần thiết phải không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong hệ thống chính trị cấp ở cơ sở, từ đó tích cực tham gia thực hiện.

Ba là, làm tốt công tác tạo nguồn cán bộ gắn với đánh giá, bố trí sử dụng. Giai đoạn 1997-2011 tổ chức 5 khóa đào tạo cán bộ nguồn CBCC cấp xã cho 520 học viên, nguồn chủ yếu từ học sinh và cán bộ cơ sở⁹. Sau khóa đào tạo, học viên được phân công, bố trí công tác tại các xã, phường, thị trấn, trên cơ sở đó, tổ chức đảng đánh giá đưa vào quy hoạch các chức danh bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND cấp xã. Đến năm 2011, có 16 đồng chí được bầu giữ các chức vụ bí thư, chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; 27 đồng chí giữ chức vụ phó chủ tịch HĐND, UBND cấp xã; 55 người được bố trí công tác ở các phòng, ban cấp huyện; 18 người công tác ở các sở, ban, ngành cấp tỉnh, có đồng chí được tin nhiệm bầu giữ chức vụ phó chủ tịch HĐND huyện nhiệm kỳ (2011-2016)¹⁰.

Giai đoạn 2011-2015 có 2 khóa đào tạo CBCC cấp cơ sở với 196 học viên. Học viên được tuyển chọn đào tạo nguồn CBCC cấp ủy, chính quyền cấp cơ sở với yêu cầu cao hơn: “Tuổi đời từ 25 trở xuống; tốt nghiệp đại học; là đảng viên hoặc đoàn viên ưu tú; ưu tiên tốt nghiệp sau đại học, tốt nghiệp đại học chính quy công lập loại khá, giỏi”¹¹. Học viên được đào tạo trung cấp lý luận chính trị-hành chính và bồi dưỡng các kỹ năng để tạo nguồn CBCC cấp cơ sở, khắc phục tình trạng bị động, hẫng hụt, bảo đảm tính kế thừa và sự chuyển tiếp giữa các thế hệ cán bộ. Qua quá trình công tác tại cơ sở, đã có 69 trường hợp được đưa vào quy hoạch cấp ủy xã, phường, thị trấn, 4

trường hợp đã được bầu giữ chức vụ phó chủ tịch HĐND, UBND xã, phường¹².

Bốn là, công tác đào tạo, bồi dưỡng luôn được đặc biệt quan tâm. Ngay trong 3 năm đầu tái lập tỉnh (1997-2000), đã có 3.724 cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng; giai đoạn 2001-2006 là 17.807 lượt cán bộ, công chức¹³; giai đoạn 2006-2010 là 18.517 lượt cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng. Công tác này được đẩy mạnh ở giai đoạn 2011-2015, có 31.046 lượt cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng¹⁴. Trong đó, có 7.679 lượt cán bộ, công chức cấp xã; đào tạo 286 cán bộ quân sự xã; 334 người được đào tạo trung cấp nghiệp vụ công an xã¹⁵. Có 7 lớp bồi dưỡng cho 560 CBCC là bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND cấp xã về kiến thức quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng theo vị trí công tác. Thông qua đào tạo, bồi dưỡng chất lượng đội ngũ CBCC cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu đảm nhận các nhiệm vụ của chính quyền cơ sở.

Năm là, trình độ của đội ngũ CBCC cấp cơ sở ngày càng cao. Khi mới tái lập (1997), Bình Dương có 790 cán bộ cấp xã. Năm 2002, trình độ văn hóa, lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, quản lý kinh tế của CBCC cấp xã vẫn ở mức thấp. Trước thực trạng đó, Tỉnh ủy tập trung tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp cơ sở nhằm khắc phục và hạn chế tối đa tình trạng thiếu tính chuyên nghiệp và thiếu nhân sự thực thi nhiệm vụ. Đến năm 2012, Bình Dương có 973 cán bộ chuyên trách cấp cơ sở (không tính công chức và cán bộ không chuyên trách)¹⁶, trong đó 57% cán bộ trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên (trong đó 30,8% trình độ cao đẳng, đại học; có 1 thạc sĩ), 68,96% có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên (cao cấp và cử nhân chính trị 13,05%). Đến nay (6-2017), Bình Dương có 969 cán bộ chuyên trách cấp cơ sở, 93,5% có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên (trong đó 73,27% trình độ cao đẳng, đại học;

1,76 trình độ thạc sĩ), 81% có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, 51,1% cán bộ có trình độ quản lý nhà nước chuyên viên và tương đương trở lên¹⁷. Như vậy, đội ngũ CBCC cấp cơ sở về cơ bản đạt chuẩn theo quy định của Chính phủ, bảo đảm đủ số lượng để bố trí đảm nhận nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Sáu là, công tác xây dựng, sửa đổi, bổ sung các chế độ chính sách, thường xuyên được quan tâm. Cùng với việc triển khai thực hiện các đề án, UBND tỉnh luôn chú trọng đến công tác ban hành, sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách cho phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm phục vụ công tác đào tạo, thu hút và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở góp phần xây dựng chính quyền địa phương vững mạnh. Các chế độ, chính sách ưu đãi, hỗ trợ kịp thời đã góp phần duy trì sự ổn định, tạo động lực cho cán bộ, công chức cấp cơ sở học tập nâng cao trình độ và an tâm công tác.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng đội ngũ CBCC cấp cơ sở ở Bình Dương còn một số hạn chế: công tác bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu kiến thức, kỹ năng chuyên ngành hằng năm cho cán bộ tuy được tổ chức nhiều hơn nhưng chưa đủ để đáp ứng yêu cầu công việc theo vị trí việc làm; Một bộ phận cán bộ chưa nhận thức đầy đủ về mục đích, yêu cầu của việc học tập, nghiên cứu nhất là các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức; Một số cấp ủy đảng, chính quyền nhất là cấp cơ sở có lúc, có nơi chưa thật quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chưa thật hợp lý, có lĩnh vực chưa đạt, có nơi chưa gắn đào tạo với bố trí, sử dụng sau đào tạo...

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những mặt còn hạn chế trong công tác xây dựng đội ngũ CBCC cấp cơ sở, hệ thống chính trị cấp cơ sở tỉnh Bình Dương sẽ ngày càng

vững mạnh, đội ngũ cán bộ được kiện toàn, đồng bộ đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 5, tr. 460

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Khóa IX*, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 166

3. Đảng bộ tỉnh Bình Dương: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VI*, Lưu hành nội bộ, 1997, tr. 57

4, 5. Đảng bộ tỉnh Bình Dương: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ IX*, Lưu hành nội bộ, 2010, tr. 131, 24

6. Đảng bộ tỉnh Bình Dương: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ X*, Lưu hành nội bộ, 2015, tr. 39

7, 8. Quyết định số 665/QĐ-TU, ngày 20-10-2003, “Quy định tạm thời về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, tr. 8-9

9, 10, 11. Quyết định số 2868/2011/QĐ-UBND, ngày 4-10-2011, “Về đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn”, tr. 3-4

12, 15. Xem Báo cáo số 376-BC/TU, ngày 9-9-2015, Tổng kết chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Bình Dương giai đoạn 2011-2015, tr. 3

13. Xem Báo cáo số 161-BC/TU, ngày 28-10-2008, về tình hình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh Bình Dương trong những năm qua và định hướng trong những năm tới, tr. 5

14. Xem Báo cáo số 08/BC-UBND, ngày 22-1-2016, Tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 1374/QĐ-TTg ngày 12-8-2011, về phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2011-2015, tr. 2

16. Xem Báo cáo số 127-BC/TU, ngày 29-8-2012, Kết quả tình giám biên chế theo Nghị định số 132/2007/NĐ-CP và thực trạng cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, Phụ lục 3

17. Báo cáo, Tổng kết triển khai, thực hiện Nghị định số 92/2009 NĐ-CP ngày 22-10-2009, Nghị định số 112/NĐ-CP, ngày 5-12-2011 và Nghị định số 29/2013 NĐ-CP, ngày 8-4-2013 của Chính phủ, 2017, Phụ lục 1.